



Câu hỏi Tthcm

Tư tưởng Hồ Chí Minh (Trường Đại học Công nghệ thông tin, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh)



Scan to open on Studeersnel

Câu 1: Trình bày khái quát về quê hương và gia đình Chủ tịch Hồ Chí Minh. Vì sao nói Bác Hồ sinh ra trong một gia đình nhà nho yêu nước?

Câu 2: Quan điểm của HCM về độc lập tự do. Phân tích quan điểm: "Xưa ta chỉ có đêm và rừng, nay ta có ngày, có trời, có biển, bờ biển ta tươi đẹp, ta phải ra sức giữ gìn" (p.2)

Câu 3: TTHCM về CNXH. Phân tích quan điểm: Muốn xây dựng CNXH cần phải có con người XHCN (p.4)

Câu 4: Phân tích quan điểm: "Đoàn kết, đoàn kết, đại đoàn kết. Thành công, thành công, đại thành công." (p.6)

Câu 5: Phân tích quan điểm: "Nếu nước được độc lập mà dân không hưởng hạnh phúc tự do thì độc lập không có nghĩa gì cả. (p.8)

Câu 6: Quan điểm của HCM về chính sách động viên, phân phối tài chính (p.9)

CÂU 7: Phân tích khái niệm tư tưởng Hồ Chí Minh (mục b trang 10)

CÂU 8: Vì sao nói đến năm 1930 tư tưởng HCM được hình thành cơ bản? (P.12)

CÂU 9: trình bày quan niệm của Hồ Chí Minh về quyền độc lập tự do (trang 59, mục b) (P.12)

CÂU 10: Liên hệ trách nhiệm bản thân trong thực hiện lời dạy của Bác (P.13)

Câu 1: Trình bày khái quát về quê hương và gia đình Chủ tịch Hồ Chí Minh. Vì sao nói Bác Hồ sinh ra trong một gia đình nhà nho yêu nước?

Chủ tịch Hồ Chí Minh, thời thiếu niên tên là Nguyễn Sinh Cung, sinh ngày 19/05/1890, tại quê ngoại là làng Hoàng Trù, xã Chung Cự, tổng Lâm Thịnh, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An (nay là xã Kim Liên, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An). Quê nội ông ở làng Kim Liên (làng Sen) cùng chung một xã Chung Cự. Đây là vùng quê giàu truyền thống văn hiến và cách mạng. Trong suốt chiều dài lịch sử dựng nước và giữ nước, thường xuyên đương đầu với muôn vàn thách thức, tàn phá do giặc ngoại xâm. Nhưng trong khổ đau vẫn gan góc, trong mất mát vẫn kiên cường. Gia đình của Người còn là gia đình nhà nho có truyền thống yêu nước. Chính môi trường sống đã giúp Hồ Chí Minh hấp thụ truyền thống chống giặc ngoại xâm của dân tộc, của gia đình. Và người gây ảnh hưởng sâu sắc cho Người đó là ông ngoại Hoàng Xuân Đường, và cha là Nguyễn Sinh Sắc. Cụ Hoàng Xuân Đường là một con người đức độ, là thầy đồ uyên thâm về Hán học và được nhân dân tôn kính gọi là cụ Tú. Cụ cảm mến sự ham học, thông minh, giàu lòng nhân ái và lại mồ côi cha mẹ từ năm bốn tuổi của Nguyễn Sinh Sắc, cụ Hoàng Đường nhận nuôi ông, cho học hành tử tế và gả con gái đầu lòng là bà Hoàng Thị Loan làm vợ. Cụ Nguyễn Sinh Sắc là con của ông Nguyễn Sinh Nhậm và bà Hà Thị Hy, lớn lên trong một môi trường Nho học dưới sự dạy dỗ của nhà Nho và cha vợ. Ông đỗ cử

nhân năm 1894 và phó bảng năm 1901; năm 1909, ông nhận chức Tri huyện Bình Khê tỉnh Bình Định. Sống dưới bộ máy nhà Nguyễn ngày càng mục nát và bị quy phục trước thực dân Pháp, ông càng hiểu đời, hiểu về bản chất của bọn quan lại cùng với lòng yêu nước vốn có ông khẳng khái và chống đối lại bọn quan trên và thực dân Pháp. Chính vì vậy, ông bị triều đình thái hời. Sau đó ông đi vào miền Nam và sống cuộc đời thanh bạch cho đến lúc qua đời.

Hoàng Thị Loan là mẹ của chủ tịch Hồ Chí Minh. Bà là một người phụ nữ đảm đảm, cần mẫn và hết lòng vì chồng con. Bà là hình mẫu của người Việt Nam thời bấy giờ. Sau khi chồng bà đi thi ở Huế, vì túng thiếu tiền bạc nên bà đã gởi lại con gái đầu lòng của mình ở Nghệ An và cùng chồng và hai người con trai vào Huế để giúp chồng học tập. Ở đây bà đã lao động dệt vải vất vả một tay nuôi sống cả gia đình. Cụ Nguyễn Sinh Sắc không đỗ sau hai lần thi năm 1895 và 1898, ông đã đưa Nguyễn Sinh Cung và Nguyễn Sinh Khiêm đến xã Phú Dương, huyện Phú Vang, tỉnh Thừa Thiên. Năm 1900, cụ được cử đi coi thi ở Thanh Hòa và đưa Nguyễn Sinh Khiêm đi cùng. Nguyễn Sinh Cung ở lại Huế cùng mẹ. Trong hoàn cảnh khó khăn túng thiếu lại sinh con nên lâm bệnh và qua đời. Nguyễn Sinh Nhuận vừa sinh ra vì yếu quá nên cũng đã mất sau vài tháng.

Nguyễn Thị Thanh là chị cả của Người, còn có tên là Nguyễn Thị Bạch Liên, sinh năm 1884, mất năm 1954. Thuở thiếu thời, cô đã tiếp thu truyền thống yêu nước, thương người của cả gia đình nội, ngoại. Tuổi trẻ cô là một người thông minh, đẹp người, đẹp nết, đảm đảm. Cô có mối liên hệ chặt chẽ với chiến sĩ yêu nước Phan Bội Châu, hoạt động trong phong trào yêu nước của Đội Quyên, Đội Phần, làm liên lạc, quyền góp tiền cho nghĩa quân và phong trào Đông Du. **Nguyễn Sinh Khiêm (1888 – 1950) là con trai thứ hai của cụ Phó Bảng.** Cả hai người đều là những người yêu nước, đã tham gia phong trào yêu nước và bị thực dân Pháp và triều đình phong kiến bắt bớ tù đầy.

Từ vùng đất mà Người sinh ra, từ truyền thống yêu nước của thế hệ cha ông và của người mẹ người chị, đã chứng minh rằng Hồ Chí Minh sinh ra trong một gia đình nhà Nho yêu nước. Ông ngoại – Hoàng Xuân Đường – sinh ra trong một gia đình nhà học, có sự điềm đạm, thông minh. Cha của người là cụ Nguyễn Sinh Sắc. Cụ là một nhà nho cấp tiến, gần gũi với nhân, có lòng yêu nước, thương dân sâu sắc. Mẹ của người là bà Hoàng Thị Loan. Bà là tấm gương lao động cần cù cố ý chí kiên cường vượt qua gian khổ để đạt được mục tiêu, lấy thân làm hậu thuẫn cho các cải cách chính trị - xã hội của cụ Phó bảng. Chị cả Nguyễn Thị Thanh và anh Nguyễn Sinh Nghiễm, hai người cũng có lòng yêu nước sâu sắc, sự ham học hỏi và thường xuyên gia vào phong trào yêu nước. Tất cả, từ vùng đất nơi Người sinh ra, và từ lòng yêu nước của những thành viên trong gia đình Bác đã chứng minh Bác sinh ra trong một gia đình nhà Nho yêu nước. Nhân tố gia đình có tác động đến ý chí và quyết tâm lên đường ra đi tìm đường cứu nước sau này.

Câu 2: Quan điểm của HCM về độc lập tự do. Phân tích quan điểm: "Xưa ta chỉ có đêm và rừng, nay ta có ngày, có trời, có biển, bờ biển ta tươi đẹp, ta phải ra sức giữ gìn"

Có thể nói, khi sinh thời, Hồ Chí Minh luôn luôn quan tâm đến chủ quyền biển đảo. Với Người, bảo vệ chủ quyền ấy cần sức mạnh đoàn kết của cả đồng bào chứ không chỉ riêng của bộ đội hải quân.

Vào ngày 15 tháng 3 năm 1961, tại Vịnh Hạ Long. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã căn dặn: “Ngày trước ta chỉ có đêm và rừng, ngày nay ta có ngày, có trời, có biển. Bờ biển ta dài, tươi đẹp, ta phải biết giữ gìn lấy nó”. Khẳng định của Người không chỉ thôi thúc cả dân tộc quyết tâm đánh bại đế quốc và tay sai, giải phóng dân tộc mà còn đặt trách nhiệm cho các thế hệ người Việt Nam phải biết chăm lo phát huy lợi thế và bảo vệ vững chắc vùng trời, biển, đảo thiêng liêng của Tổ quốc. Đảng ta xác định: Đảng ta và nhân dân ta phải đặt lên hàng đầu nhiệm vụ xây dựng chủ nghĩa xã hội, trong khi không một phút lơ là nhiệm vụ củng cố quốc phòng, bảo vệ Tổ quốc.

Biển, đảo Việt Nam là một bộ phận lãnh thổ, cấu thành phạm vi chủ quyền thiêng liêng của quốc gia. Biển không chỉ chứa đựng tiềm năng kinh tế to lớn, cửa ngõ để mở rộng quan hệ giao thương với quốc tế mà còn đóng vai trò quan trọng đảm bảo an ninh, quốc phòng, đồng thời là địa bàn chiến lược trọng yếu trong công cuộc xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc. Vì vậy, bảo vệ chủ quyền biển, đảo thiêng liêng của Tổ quốc không chỉ thể hiện tư duy của Đảng ta trong các nghị quyết Đại hội mà còn trở thành một trong những nhiệm vụ trọng yếu, thường xuyên, lâu dài đối với toàn Đảng, toàn dân, toàn quân, của cả hệ thống chính trị dưới sự lãnh đạo của Đảng.

Xưa kia dân ta bị bọn thực dân đàn áp khiến cho dân chúng không biết về biển, đảo, có thể nói họ chỉ sống về ban đêm và ở trong rừng. nhưng ngày nay lại khác, chúng ta đã giành được độc lập, nền kinh tế dần dần phát triển ra toàn thế giới, biển đảo là nơi giao lưu trên tất cả mọi mặt trận, không những thế biển đảo còn là nơi để mọi người tham quan du lịch bởi vì nó rất đẹp. vì thế khi hòa bình chúng ta cũng nên giữ gìn và bảo vệ biển đảo mọi lúc mọi nơi, công việc này không chỉ riêng của bộ đội hải quân mà nó là trách nhiệm của toàn dân tộc Việt Nam.

Từ câu nói ấy của Người, ta càng thấm nhuần về sự quan trọng của biển, đảo Việt Nam. Người khuyên mỗi người dân Việt Nam phải biết giữ gìn và bảo vệ biển, đảo của Tổ quốc. Câu nói đã khẳng định rằng độc lập dân tộc gắn liền với việc bảo vệ toàn vẹn lãnh thổ của Tổ Quốc.

Như vậy là với một tầm nhìn sâu rộng, Bác Hồ đã sớm có tư duy hướng ra biển và đặc biệt quan tâm đến biển, đảo. Cùng với tinh thần luôn luôn học hỏi, Người đã tiếp thu được nhiều tư tưởng mới của nhân loại giúp cho dân tộc Việt Nam thoát khỏi khủng hoảng về đường lối cách mạng. Suy ngẫm về tư tưởng Hồ Chí Minh với biển, đảo để chúng ta có kinh nghiệm xây dựng kinh tế biển và thế trận chiến tranh nhân dân trên

biển. Ngày nay, vấn đề chủ quyền biển Đông đang thu hút sự quan tâm của toàn xã hội, bảo vệ chủ quyền hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa đang trở thành vấn đề cấp bách đối với nước ta. Vì vậy, những kinh nghiệm của Người về biển, đảo càng có ý nghĩa quan trọng trong sự nghiệp giữ vững an ninh, chủ quyền biên giới. Bảo vệ biển, đảo là công việc của toàn dân, toàn quân, đặc biệt là các chiến sỹ hải quân. Hơn lúc nào hết chúng ta cần thấm nhuần lời dạy lịch sử của Bác Hồ: "Bờ biển nước ta dài tươi đẹp, ta phải biết giữ gìn lấy nó".

Thông qua đó, em rút ra được bài học cho riêng mình, khi còn ngồi trên ghế nhà trường, các bạn hãy thể hiện lòng yêu nước bằng việc học tập tốt, tham gia nghiên cứu khoa học, góp phần xây dựng quê hương đất nước ngày càng phát triển. Là con dân nước Việt, mỗi người trong chúng ta cần thể hiện tình yêu biển đảo, quê hương bằng những hành động thiết thực: đoàn kết, thống nhất, tuyệt đối tin tưởng và chấp hành các chủ trương của Đảng, không để các phần tử xấu lợi kéo, kích động vào các hoạt động quá khích, gây mất an ninh trật tự và an toàn xã hội.

Câu 3: TTHCM về CNXH. Phân tích quan điểm: Muốn xây dựng CNXH cần phải có con người XHCN

TTHCM về CNXH:

- ♦ CNXH là làm cho con người được ăn no, mặc ấm, sung sướng, tự do.
- ♦ CNXH là làm cho mọi người dân được ấm no, hạnh phúc, học hành tiến bộ.
- ♦ CNXH là tất cả mọi người ngày càng ấm no, con cháu chúng ta ngày càng sung sướng
- ♦ Nói một cách tóm tắt một cách CNXH trước hết làm cho nhân dân lao động thoát khỏi bần cùng, có việc làm, no ấm, sống cuộc đời hạnh phúc. CNXH là làm cho dân giàu, nước mạnh. CNXH có nền tảng là học thuyết Mác - Lênin được dựa vào quy luật khách quan để vạch ra mục tiêu, điều kiện, phương pháp giải phóng triệt để xã hội, giải phóng dân tộc, giải phóng giai cấp, giải phóng con người khỏi áp bức, bóc lột, tha hoá, đói nghèo dưới mọi hình thức. Có thể nói, bản chất của CNXH là một xã hội đầy tính nhân văn, tất cả vì con người, vì hạnh phúc của nhân dân. Hồ Chí Minh đề cập đến CNXH tuy có những khác nhau về chi tiết tùy thuộc vào đối tượng, vào thời điểm Người nói hay viết nhưng nổi lên những điểm chủ yếu sau: • Một xã hội có dân chủ. • Một xã hội dân giàu, nước mạnh từng bước xóa bỏ bóc lột, xoá bỏ bóc lột.. trên cơ sở phát triển sản xuất, dần dần biến nước ta từ một nước nông nghiệp lạc hậu thành một nước có công nông nghiệp hiện đại, khoa học tiên tiến. • Gắn phát triển kinh tế với chính sách xã hội, với công bằng xã hội; không ngừng nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân các dân tộc, "đảm bảo mọi người đều có ăn, có mặc, có chỗ ở, được học hành", "các dân tộc miền núi tiến kịp các dân tộc miền xuôi". • Phát triển văn hóa khoa học giáo dục, "biến nước ta từ một nước dốt nát, cực khổ thành một nước văn hoá cao, có đời sống tươi vui, hạnh phúc". • Bình đẳng, hữu nghị với các dân tộc, các quốc gia trên thế giới, trên tinh thần hợp tác, tôn trọng độc lập chủ quyền của nhau, hai bên cùng

có lợi. • Tiến lên CNXH là sự nghiệp của toàn dân dưới sự lãnh đạo của Đảng Tiên phong.

1. Con người XHCN là gì? Nhân tố con người là một nhân tố quan trọng nhất của mọi hoạt động. Có thể nói, con người XHCN là con người phát triển toàn diện, hoàn toàn đi đến không có chủ nghĩa cá nhân. Con người XHCN phải mang những đặc điểm chính sau:

- 1) Đậm đà bản sắc dân tộc: Kiên định giữ vững nền độc lập dân tộc, tự hào dân tộc, yêu quê hương, thương đồng bào, phát triển đất nước theo lý tưởng XHCN.
- 2) Có trình độ khoa học, công nghệ: Có sức khỏe, được đào tạo có tay nghề, có tư duy tốt, linh hoạt, sáng tạo, thích nghi, có nếp sống và làm việc văn minh, hợp lý, làm việc có hiệu quả, làm giàu cho mình, cho nhà, cho nước.
- 3) Có tinh thần công dân: Sống và làm việc theo pháp luật, có hiểu biết và ý thức tuân theo pháp luật, có thể giới quan Mác - Lênin - Hồ Chí Minh.
- 4) Đầy đủ tình nghĩa, nhân nghĩa, đạo đức, đạo lý: Có các quan hệ đẹp trong giao tiếp đầy tính người, tình người, nghĩa cử vì một lý tưởng cao đẹp, hiểu thảo, chân tình, có tinh thần làm chủ, coi trọng tín ngưỡng gia tiên, có cuộc sống văn hóa, phong phú, thanh lịch, đẹp.
- 5) Biết tiếp thu tinh hoa văn minh nhân loại: Nhân văn, nhân ái, nhân đạo; quốc tế vô sản chân chính, lập trường giai cấp vững vàng, tiến lên CNXH; hoà bình, hữu nghị, hợp tác, hội nhập vào xu thế của thời đại và cộng đồng. Đặc biệt về đạo đức chủ tịch Hồ Chí Minh nhấn mạnh: "Cũng như sông thì có nguồn mới có nước, không có nguồn thì sông cạn. Cây phải có gốc, không có gốc thì cây héo. Người cách mạng phải có đạo đức, không có đạo đức thì dù tài giỏi mấy cũng không lãnh đạo được nhân dân". Theo Hồ Chí Minh thì đạo đức gắn liền với năng lực, chính nhờ có đạo đức cách mạng mà mỗi người tự phấn đấu để hoàn thiện mình, hình thành năng lực để hoàn thành nhiệm vụ cách mạng vẻ vang. Vì vậy, đạo đức cách mạng là nền tảng vững chắc để mỗi người hoàn thành được nhiệm vụ của mình. Tóm lại, Hồ Chí Minh luôn luôn quan tâm đến con người, đến lợi ích và khả năng phát triển của con người, hướng mọi hoạt động của con người và phục vụ xã hội phục vụ chính bản thân con người.

2. Muốn xây dựng CNXH trước hết phải có con người XHCN: Để có được CNXH chúng ta phải có nền sản xuất XHCN với công nghiệp, nông nghiệp hiện đại, có khoa học - kỹ thuật tiên tiến. Con người trong xã hội đó không chỉ được hiểu với tư cách là người lao động sản xuất, mà còn với tư cách là một công dân trong xã hội, một cá nhân trong tập thể, một thành viên trong cộng đồng dân tộc và nhân loại, một con người có trí tuệ, có trách nhiệm trước vận mệnh của cả quốc gia, dân tộc. Đó không chỉ là đội ngũ những người lao động có năng suất cao, những nhà khoa học giỏi, các chuyên gia kỹ thuật, các nhà doanh nghiệp biết làm ăn, những nhà quản lý, lãnh đạo có tài, mà đó còn là hàng triệu những công dân yêu nước, ý thức được cuộc sống đói nghèo và nguy cơ tụt hậu để cùng nhau gắn bó vì sự nghiệp chung. Trong bối cảnh quốc tế hiện thời, công

ngiệp hoá, hiện đại hoá đang được coi là xu hướng phát triển chung của các nước đang phát triển.

Đối với nước ta, một nước vẫn chưa thoát khỏi tình trạng nghèo nàn và lạc hậu thì công nghiệp hoá, hiện đại hoá là nhiệm vụ trung tâm xuyên suốt thời kỳ quá độ lên CNXH, là con đường tất yếu để đưa nước ta thoát khỏi nghèo nàn, lạc hậu và nguy cơ tụt hậu xa hơn so với các nước trong khu vực. Công nghiệp hoá, hiện đại hoá ở nước ta hiện nay, trước hết nhằm xây dựng cơ sở vật chất - kỹ thuật cho CNXH, đảm bảo tăng trưởng kinh tế nhanh, đồng bộ và bền vững. Khi chúng ta còn chưa thoát khỏi nghèo nàn, lạc hậu thì trước tiên phải chăm lo phát triển kinh tế, song sẽ là sai lầm nếu không quan tâm giải quyết tốt những vấn đề xã hội, không tạo ra sự cân đối, hài hoà giữa kinh tế và xã hội. Thực tiễn nước ta và kinh nghiệm lịch sử của các nước đang phát triển cho thấy, ngay từ bước đầu tiên của việc hoạch định chiến lược và chương trình phát triển nhất thiết phải bảo đảm tính đồng bộ giữa kinh tế và xã hội, cùng với sự phát triển kinh tế, phải xây dựng những mặt thuộc hạ tầng của đời sống xã hội, tăng trưởng kinh tế phải gắn liền với tiến bộ và công bằng xã hội, phát triển văn hoá, nâng cao đời sống tinh thần cho người lao động.

Con người, tự do và hạnh phúc của con người là mục tiêu cao nhất của CNXH, với tư cách là lực lượng sản xuất quan trọng hàng đầu - lực lượng lao động và sáng tạo ra mọi giá trị vật chất và tinh thần. Con người là động lực chính của sự phát triển kinh tế, văn hoá, xã hội, của công cuộc đổi mới và xây dựng CNXH ở nước ta. Chủ tịch Hồ Chí Minh cũng đã nói: CNXH là do nhân dân xây dựng lấy. Ngày nay, hơn lúc nào hết, sẽ không có bất cứ một sự tiến bộ và phát triển nào trong xã hội nếu không có quan điểm và chính sách đúng đắn để phát huy nhân tố con người. Các quan điểm của Mác, Lênin, Hồ Chí Minh đều khẳng định vai trò quyết định của yếu tố con người trong lực lượng sản xuất, trong cách mạng. Con người bằng sức lực và trí tuệ của mình chế tạo ra công cụ lao động và dùng công cụ đó tác động vào tự nhiên để tạo ra những sản phẩm vật chất nhằm thoả mãn nhu cầu của bản thân mình và xã hội. Vị trí quan trọng của con người trong việc xây dựng xã hội là không thể phủ nhận. Nói tóm lại, theo tư tưởng Hồ Chí Minh, muốn xây dựng thành công CNXH ở nước ta thì vấn đề là "tất cả vì dân, tất cả do dân", dựa vào sức mạnh vĩ đại của nhân dân.

Câu 4: Phân tích quan điểm: "Đoàn kết, đoàn kết, đại đoàn kết. Thành công, thành công, đại thành công."

Tư tưởng đại đoàn kết dân tộc của Hồ Chí Minh trở thành vấn đề có ý nghĩa chiến lược đối với cách mạng Việt Nam. Đó là chiến lược tập hợp mọi lực lượng dân tộc, nhằm hình thành sức mạnh to lớn của cả dân tộc trong cuộc đấu tranh chống kẻ thù dân tộc và kẻ thù giai cấp.

Đại đoàn kết dân tộc là nhiệm vụ hàng đầu của Đảng, đồng thời cũng là nhiệm vụ hàng đầu của mọi giai đoạn cách mạng. Bởi vì, cách mạng muốn thành công nếu chỉ có

đường lối đúng thì chưa đủ, mà trên cơ sở của đường lối đúng, Đảng phải cụ thể hóa thành những mục tiêu, nhiệm vụ và phương pháp cách mạng phù hợp với từng giai đoạn lịch sử để lôi kéo, tập hợp quần chúng, tạo thực lực cho cách mạng. Muốn đoàn kết được lực lượng toàn dân, theo Hồ Chí Minh cần phải tuyên truyền, huấn luyện làm sao cho nhân dân hiểu được mục đích, đường lối, chính sách của Đảng và làm theo mục đích, đường lối, chính sách ấy. Người nói: "Đoàn kết, đoàn kết, đại đoàn kết. Thành công, thành công, đại thành công."

Trong tư tưởng Hồ Chí Minh, khái niệm "Dân" và "Nhân dân", có nội hàm rất rộng, vừa được hiểu là một tập hợp đông đảo quần chúng, vừa được hiểu là mỗi con người Việt Nam cụ thể và dùng để chỉ "mọi con dân nước Việt", mỗi một người "con Rồng cháu Tiên", không phân biệt dân tộc thiểu số với dân tộc đa số, người tín ngưỡng với người không tín ngưỡng, không phân biệt "già, trẻ; gái, trai; giàu, nghèo; quý, tiện". Cho nên "Dân" được hiểu là chủ thể của đại đoàn kết dân tộc.

Đại đoàn kết là cơ sở để thực hiện khối đoàn kết toàn dân, với ý nghĩa là thực hiện đoàn kết tất cả những người Việt Nam đang sống ở trong nước và đang định cư ở nước ngoài và cho dù định cư ở nước nào thì người Việt cũng không bỏ được cái gốc dân tộc. Cần phải huy động và tập hợp được mọi người dân Việt Nam vào khối đại đoàn kết nhằm thực hiện thành công sự nghiệp cách mạng chung của dân tộc.

Mẫu số chung để quy tụ mọi người vào khối đại đoàn kết dân tộc là nền độc lập, thống nhất của Tổ quốc, là cuộc sống tự do, ấm no, hạnh phúc của nhân dân và nền tảng của khối đại đoàn kết dân tộc, cũng đồng thời là nền tảng của khối đại đoàn kết toàn dân là liên minh công, nông và lao động trí óc.

Để xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân phải kế thừa truyền thống yêu nước – nhân nghĩa – đoàn kết của dân tộc. Truyền thống này được hình thành, củng cố và phát triển trong suốt quá trình dựng nước và giữ nước hàng ngàn năm của cả dân tộc, trở thành giá trị bền vững, thấm sâu vào tư tưởng, tình cảm, tâm hồn của mỗi con người Việt Nam. Truyền thống đó là cội nguồn sức mạnh vô địch để cả dân tộc chiến đấu và chiến thắng mọi thiên tai, địch họa, làm cho đất nước được trường tồn, bản sắc dân tộc được giữ vững.

Phải có lòng khoan dung, độ lượng với con người. Hồ Chí Minh chỉ rõ, trong mỗi cá nhân cũng như mỗi cộng đồng đều có những ưu điểm, khuyết điểm, mặt tốt, mặt xấu... Cho nên, vì lợi ích của cách mạng cần phải có lòng khoan dung độ lượng, trân trọng cái phần thiện dù nhỏ nhất ở mỗi con người mới có thể tập hợp, quy tụ rộng rãi mọi lực lượng. Đối với những đồng bào lạc lối lầm đường, ta phải dùng tình thân ái mà cảm hóa họ. Có như thế mới thành đoàn kết, có đại đoàn kết thì tương lai chắc chắn sẽ vẻ vang.

Để thực hiện đoàn kết rộng rãi cần có niềm tin vào nhân dân. Với Hồ Chí Minh, yêu dân, tin dân, dựa vào dân, sống, đấu tranh vì hạnh phúc của nhân dân là nguyên tắc tối cao. Nguyên tắc này vừa là sự tiếp nối truyền thống dân tộc "nước lấy dân làm gốc",

"chở thuyền và lật thuyền cũng là dân", đồng thời là sự quán triệt sâu sắc nguyên tắc Mác-xít "cách mạng là sự nghiệp của quần chúng". Theo Người, Dân là chỗ dựa vững chắc của Đảng, là nguồn sức mạnh vô tận và vô địch của khối đại đoàn kết, quyết định thắng lợi của cách mạng, là nền, gốc và chủ thể của Mặt trận

Hình thức tổ chức khối đại đoàn kết dân tộc.

Trong tư tưởng Hồ Chí Minh, đại đoàn kết dân tộc không thể chỉ dừng lại ở quan niệm, ở những lời kêu gọi, những lời hiệu triệu mà phải trở thành một chiến lược cách mạng, phải trở thành khẩu hiệu hành động của toàn Đảng, toàn dân tộc. Nó phải biến thành sức mạnh vật chất, trở thành lực lượng vật chất có tổ chức. Tổ chức đó chính là mặt trận dân tộc thống nhất.

Toàn dân tộc chỉ trở thành lực lượng to lớn, có sức mạnh vô địch trong đấu tranh bảo vệ và xây dựng Tổ quốc khi được tập hợp, tổ chức lại thành một khối vững chắc.

Câu 5: Phân tích quan điểm: "Nếu nước được độc lập mà dân không hưởng hạnh phúc tự do thì độc lập không có nghĩa gì cả."

Đó là lời của Chủ tịch Hồ Chí Minh được trích trong "Thư gửi Ủy ban nhân dân các kỳ, tỉnh, huyện và làng", ký tên Hồ Chí Minh, đăng trên Báo Cứu quốc, số ra ngày 17/10/1945.

Cách mạng Tháng Tám thành công dẫn đến sự ra đời của nước Việt Nam dân chủ Cộng hòa. Đất nước ta, dân tộc ta bước vào kỷ nguyên mới – kỷ nguyên độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội. Tuy nhiên, đã xuất hiện một bộ phận nhỏ cán bộ có tư tưởng công thần, hách dịch, vun vén lợi ích cá nhân, thiếu sâu sát, quan tâm đến đời sống của quần chúng nhân dân. Chủ tịch Hồ Chí Minh sớm phát hiện và Người viết bài đấu tranh, lên án gay gắt, đồng thời nghiêm khắc chấn chỉnh.

Suốt cuộc đời, Hồ Chí Minh luôn mưu cầu cuộc sống tốt đẹp cho mỗi người, quyền có cuộc sống ấm no, được học hành, được chăm sóc sức khỏe, trẻ em được nuôi dưỡng, chăm sóc, người già, người nghèo, người tàn tật được giúp đỡ. Các quyền con người về chính trị, kinh tế, văn hóa xã hội được chú trọng và hoàn thiện. Ở Bác, quyền dân tộc và quyền con người là thống nhất trong cả nhận thức và hành động, trong quan điểm, đường lối, chính sách và pháp luật mà Người mong muốn thực hiện. Không có độc lập chân chính, bền vững thì không thể thực hiện được quyền con người và thực hiện ngày càng tốt hơn các quyền cơ bản, thiết thực của con người.

Quán triệt tư tưởng của Người, những năm qua, Đảng, Nhà nước và nhân dân ra đây mạnh toàn diện, đồng bộ công cuộc đổi mới vì mục tiêu "dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh", quan tâm chăm lo nâng cao đời sống xã hội. Những nhiệm vụ trọng tâm đó là sự thống nhất giữa quyền và lợi ích dân tộc với quyền, lợi ích và nghĩa vụ của con người, của cộng dân, như tâm nguyện của Bác kính yêu.

Độc lập tự do là mong muốn tốt bậc của Bác Hồ cũng như là mong muốn của các thế hệ người Việt Nam, vì thế câu nói “Không có gì quý giá hơn độc lập tự do” là tư tưởng cách mạng cốt lõi, là lẽ sống của Hồ Chí Minh và cả dân tộc Việt Nam. Quan điểm trên càng ngày ý nghĩa quan trọng trong xây dựng nhà nước pháp quyền dân chủ nhân dân, nhất là khi các thế lực thù địch đang lợi dụng chiêu bài “dân chủ”, “nhân quyền” cũng như các thủ đoạn vu cáo, xuyên tạc dân chủ, chống phá nước ta. Chúng ta cần nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên công chức, viên chức trong các cơ quan quyền lực của tổ chức nhà nước về phẩm chất chính trị, đạo đức, phong cách, năng lực chuyên môn, để họ thực sự là “người đầy tớ trung thành của nhân dân” toàn tâm toàn ý phục vụ lợi ích của nhân dân, do dân và vì dân, cũng như đáp ứng việc đổi mới đất nước theo định hướng XHCN thời kỳ mới, bảo đảm cho hệ thống chính trị có đủ khả năng đưa đất nước từng bước vượt qua khó khăn thách thức và vững vàng đi theo con đường cách mạng XHCN.

Sau khi giành độc lập, đất nước phát triển mạnh về kinh tế

Liên hệ bản thân: tốt nghiệp vào làm công ty lớn, phát triển đất nước,...

Câu 6: Quan điểm của HCM về chính sách động viên, phân phối tài chính

Hoạt động sản xuất tăng => của cải vật chất tăng => KT phát triển, chính trị phát triển, XH phát triển

=> Công tác động viên, phân phối nguồn lực tài chính tốt sẽ góp phần ổn định đời sống nhân dân, thúc đẩy KT, tài chính phát triển, giữ vững an ninh quốc phòng

Người làm công tác tài chính phải chú ý:

- Phải lấy dân làm gốc, phải đặt lợi ích của nhân dân, lợi ích của đất nước lên trên hết, coi đó là sợi chỉ đỏ xuyên suốt quá trình chỉ đạo công tác tài chính

+ Xuất phát từ quan điểm trị nước tích cực lấy dân làm gốc, trong thực tiễn chỉ đạo đất nước, HCM đã nhận thức hết sức sâu sắc, nguồn lực tài chính có được là do dân, tuy nhiên đây chính là do thành quả của nhân dân lao động đổ mồ hôi, sôi nước mắt để đạt được. Nhân dân đóng góp cho NN để mưu lợi cho nhân dân.

=> NN phải huy động sức dân 1 cách hợp lý để làm lợi cho dân, biểu hiện qua nguồn thuế mà nhân dân nộp vào ngân sách nhà nước

+ Không chỉ huy động sức dân, NN cần phải chăm lo cho đời sống nhân dân, cần có những chính sách để chăm lo lợi ích nhân dân

=> NN là 1 cán cân điều chỉnh: Ngân sách do nhân dân đóng góp và NN chăm lo lại cho đời sống nhân dân để nhân dân lao động sản xuất tốt làm ra của cải vật chất để rồi lại đóng góp vào ngân sách NN => lấy “khoan thư sức dân làm kế sách lâu bền”

+ Nhân dân đóng góp thuế phải tự giác, NN không được ép buộc, tránh dùng mệnh lệnh cưỡng chế, nhân dân sẽ tự nguyện vui vẻ đóng góp cho ngân sách NN. NN phải tuyên truyền giáo dục về quyền và nghĩa vụ đóng thuế của nhân dân là để phục vụ cho

chính quyền lợi của nhân dân, để từ đó nhân dân hiểu được và tự nguyện đóng thuế. Mặt khác, các chủ trương, chính sách của NN ta phải đúng đắn, sát với nhu cầu, nguyện vọng của nhân dân thì nhân dân mới tin tưởng, tự giác đóng thuế.

- Phải hướng vào đẩy mạnh sản xuất và nuôi dưỡng nguồn thu lâu dài + Hoạt động sản xuất là nhân tố đầu tiên, cốt lõi nhất để tạo ra của cải vật chất. Công tác quản lý tốt sẽ tạo ra nhiều của cải vật chất cho NN và cho XH + Trước đó, NN ta là NN nông nghiệp nên việc thu thuế nông nghiệp là hết sức đúng đắn. Nhưng sau này nước ta CNH, HĐH thì chính sách thu thuế phải thay đổi, giảm thuế nông nghiệp mà thu thuế công nghiệp, dịch vụ. Sau đó là thu thuế thu nhập cá nhân. Việc thay đổi chính sách này là hết sức đúng đắn.

- Phải đảm bảo công bằng, hợp lý và quan tâm tới đồng bào nhân dân

+ Việc thu thuế phải công bằng, phải cân nhắc kỹ, phải xuất phát từ tình hình đời sống thực tế của người dân, giúp người dân được ổn định. Công bằng tạo ra niềm tin ở nhân dân, công bằng giữa các ngành nghề, đối tượng VD: Điều chỉnh thuế : giảm thu thuế NN dẫn đến xóa bỏ thuế NN thay vào đó là thu thuế các ngành CN và dịch vụ khác

+ Đồng thời phải chống mọi hành vi trốn thuế, buôn lậu,... + Chính sách thuế thỏa đáng, công bằng thì đời sống nhân dân sẽ ổn định, đảm bảo cho nhân dân sẽ tự nguyện, tự giác đóng góp thuế

+ Giúp đỡ người nghèo để giúp cho giảm khoảng cách giàu nghèo -> đoàn kết hơn

- Phân phối, sử dụng các nguồn lực tài chính phải đặc biệt tiết kiệm mà hiệu quả, công khai và dân chủ

+ Của cải vật chất không phải tự nhiên mà có mà là do thành quả của hoạt động sản xuất nên để cho nguồn của cải vật chất lâu bền thì chúng ta phải tiết kiệm, làm phải tính toán trước sau, chỉ tiêu 1 cách có hiệu quả, không lãng phí để đạt hiệu quả cao. Tiết kiệm càng nhiều để đạt được hiệu quả cao càng tốt để lợi cho ngân sách NN.

+ Phải công khai và dân chủ vì toàn bộ của cải vật chất mà ngân sách thu được là do lao động sx của nhân dân mà thành. NN kêu gọi nhân dân đóng góp để phục vụ cho nhân dân nên nhân dân là chủ tài khoản đó nên có quyền được biết sự thu và chi tiêu đó cho việc gì, công khai để cho dân yên lòng, tin tưởng vào NN. Đây cũng là 1 cách để nhân dân có thể kiểm tra, giám sát hoạt động của bộ máy NN.

- Phát huy cao độ các nguồn nội lực, thực hiện tự lực cánh sinh, dựa vào sức mình là chính

+ Chúng ta coi trọng sự giúp đỡ, nguồn lực bên ngoài nhưng không được vì thế mà y lại mà phải tự lực cánh sinh, dựa vào sức mình là chính. Hôm nay chúng ta đã thoát được thời kì khủng hoảng, nhân dân chúng ta phải biết là nhân dân phải lao động sản xuất thì mới tạo ra của cải vật chất.

CÂU 7: Phân tích khái niệm tư tưởng Hồ Chí Minh (mục b trang 10)

Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX và XI của Đảng xác định khái niệm tư tưởng Hồ Chí Minh như sau: “Tư tưởng Hồ Chí Minh là một hệ thống quan điểm toàn diện và sâu sắc về những vấn đề cơ bản của cách mạng Việt Nam; kết quả của sự vận dụng và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin vào điều kiện cụ thể của nước ta, kế thừa và phát triển các giá trị truyền thống tốt đẹp của dân tộc, tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại; là tài sản tinh thần vô cùng to lớn và quý giá của Đảng và dân tộc ta, mãi mãi soi đường cho sự nghiệp cách mạng của nhân dân ta giành thắng lợi”

Khái niệm trên làm rõ các nội dung sau.

Thứ nhất, “Tư tưởng Hồ Chí Minh là một hệ thống quan điểm toàn diện và sâu sắc về những vấn đề cơ bản cách mạng Việt Nam”. Như vậy, tư tưởng Hồ Chí Minh tập trung bàn đến các vấn đề cơ bản của cách mạng Việt Nam, bao gồm: xác định con đường của cách mạng Việt Nam; mục tiêu, nhiệm vụ cách mạng; lực lượng tiến hành; phương pháp tiến hành và giai cấp lãnh đạo cách mạng.

Thứ hai, Đảng ta đã chỉ rõ ba nguồn gốc lý luận hình thành nên tư tưởng Hồ Chí Minh. Bao gồm: Chủ nghĩa Mác – Lênin, các giá trị truyền thống tốt đẹp của dân tộc và tinh hoa văn hóa của nhân loại. Người vận dụng và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin vào điều kiện cụ thể của nước ta. Hồ Chí Minh nhận thấy chủ nghĩa Mác - Lênin chủ yếu vẫn được hình thành trên nền tảng triết lý phương Tây, mang dấu ấn đấu tranh giai cấp ở phương Tây. Để hoàn thiện, Người đã bổ sung chủ nghĩa Mác - Lênin bằng dân tộc học phương Đông, bởi phương Tây chưa phải là toàn thế giới.

* Thứ ba, về giá trị, ý nghĩa của tư tưởng Hồ Chí Minh: “ Là tài sản tinh thần vô cùng to lớn và quý giá của Đảng và dân tộc ta, mãi mãi soi đường cho sự nghiệp cách mạng của nhân dân ta giành thắng lợi”.

Nhân dân ta, Đảng ta đã thừa hưởng một tài sản tinh thần to lớn là tư tưởng Hồ Chí Minh. Đó chính là niềm tự hào lớn lao của dân tộc Việt Nam. Xác định tư tưởng Hồ Chí Minh là tài sản tinh thần to lớn của Đảng và của dân tộc ta không chỉ thuần túy như một sự đề cập về vấn đề sở hữu mà còn xác định ý thức trách nhiệm trong việc giữ gìn, làm giàu và phát huy tư tưởng Hồ Chí Minh.

Tư tưởng Hồ Chí Minh là nền tảng lý luận và định hướng cho Đảng ta xây dựng đường lối đúng đắn, tổ chức lực lượng cách mạng và dẫn dắt nhân dân đi từ thắng lợi này đến thắng lợi khác trong toàn bộ tiến trình của cách mạng nước ta: thắng lợi của cách mạng tháng Tám năm 1945, lập nên nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, thắng lợi trong kháng chiến chống Pháp và thắng lợi trong kháng chiến chống Mỹ, thống nhất đất nước, đưa cả nước đi lên xây dựng chủ nghĩa xã hội. Đảng ta đã chỉ rõ: Cùng với chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh là nền tảng tư tưởng và là kim chỉ nam cho hành động của Đảng, đã đem lại thắng lợi cho công cuộc đổi mới ở nước ta, sẽ tiếp tục dẫn dắt chúng ta trên con đường xây dựng nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam “Độc lập - Tự do - Hạnh phúc” và trong giai đoạn hiện nay là soi đường cho Đảng và nhân

dân ta trên con đường thực hiện mục tiêu “Dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”.

Thông qua việc học tập, nghiên cứu tư tưởng Hồ Chí Minh để bồi dưỡng, củng cố cho cán bộ, đảng viên lập trường, quan điểm cách mạng trên nền tảng chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; kiên định mục tiêu độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội; tích cực đấu tranh phê phán những quan điểm sai trái, bảo vệ chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh.

CÂU 8: Vì sao nói đến năm 1930 tư tưởng HCM được hình thành cơ bản?

năm 1930 tư tưởng Hồ Chí Minh hình thành cơ bản về con đường cách mạng Việt Nam: vừa khoa học, vừa thực tiễn. Trong giai đoạn từ 1921 đến 1930, HCM đã tham gia hoạt động thực tiễn và lý luận hết sức phong phú trên địa bàn Pháp (1921-1923): hoạt động tích cực trong Ban nghiên cứu thuộc địa của Đảng Cộng sản Pháp, tham gia sáng lập Hội liên hiệp thuộc địa, xuất bản báo Le Paria nhằm tuyên truyền chủ nghĩa Mác Lenin vào các nước thuộc địa; Liên Xô (1923-1924): dự Hội nghị quốc tế Nông dân và được bầu vào Đoàn chủ tịch của Hội giữa năm 1923. Sau đó Người tiếp tục tham dự Đại hội V Quốc tế Cộng sản và Đại hội các đoàn thể quần chúng khác: Quốc tế thanh niên, Quốc tế Cứu tế đỏ, Quốc tế công hội đỏ, ..., Trung Quốc (1924-1927): tổ chức hội Việt Nam cách mạng thanh niên, ra báo thanh niên, Các tác phẩm “ Bản án chế độ thực dân Pháp” (1925) được xuất bản ở Pari, Đường Kacsh Mệnh” (1927), ... và sự kiện ngày 3/2/1930, Người chủ trì Hội nghị hợp nhất các tổ chức cộng sản trong nước, sáng lập Đảng Cộng sản Việt Nam và trực tiếp soạn thảo văn kiện “Chánh cương vắn tắt, sách lược vắn tắt của Đảng” đã thể hiện tư tưởng Hồ Chí Minh đã hình thành về cơ bản về con đường cách mạng của Việt Nam.

CÂU 9: trình bày quan niệm của Hồ Chí Minh về quyền độc lập tự do (trang 59, mục b)

Độc lập dân tộc là độc lập thực sự, độc lập hoàn toàn với 5 tiêu chí:

Độc lập về mọi mặt: độc lập dân tộc phải được biểu hiện trên tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội: chính trị, kinh tế, văn hóa - xã hội, an ninh và quốc phòng, các quyền dân tộc, quyền con người phải được thực hiện trên thực tế. Độc lập, tự do dân tộc phải thực sự hoàn toàn, chứ không phải là thứ độc lập, tự do giả hiệu giống như “cái bánh vẽ” mà chủ nghĩa đế quốc đề ra.

Độc lập dân tộc phải gắn liền với hòa bình chân chính Hồ Chí Minh đã cố gắng không mệt mỏi đấu tranh suốt đời cho một nền hoà bình chân chính vì tiến bộ, lương tri và phẩm giá con người, vì độc lập dân tộc, dân chủ và tiến bộ xã hội. Người khẳng định:

hoà bình - một nền hoà bình chân chính phải được "xây trên công bình và lý tưởng dân chủ phải thay cho chiến tranh, rằng tự do, bình đẳng, bác ái phải thực hiện trên khắp các nước không phân biệt chủng tộc và màu da"...

Độc lập phải gắn với thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ. Trong quan niệm của Hồ Chí Minh, độc lập dân tộc phải là một nền độc lập thật sự, hoàn toàn, gắn với hòa bình, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ của đất nước. Trong các thư và điện văn gửi tới Liên hợp quốc và chính phủ các nước vào thời gian sau cách mạng Tháng Tám, Hồ Chí Minh trình trọng tuyên bố: "Nhân dân chúng tôi thành thật mong muốn hòa bình. Nhưng nhân dân chúng tôi cũng kiên quyết chiến đấu đến cùng để bảo vệ những quyền thiêng liêng nhất: toàn vẹn lãnh thổ cho tổ quốc và độc lập cho đất nước" Trong nhiều thập kỷ qua, chủ tịch HCM và Đảng ta với tầm nhìn chiến lược đã có nhiều quyết định quan trọng nhằm giữ vững chủ quyền, lãnh thổ đất nước và giữ hòa hiếu với các nước láng giềng. Chủ tịch Hồ Chí Minh xác định: Biên giới quốc gia là địa bàn chiến lược quan trọng của cách mạng Việt Nam, gắn liền với sự nghiệp đấu tranh, giải phóng dân tộc, bảo vệ Tổ quốc, bảo vệ chế độ xã hội chủ nghĩa..

Độc lập phải gắn liền với quyền tự quyết Đó là quyền tự do quyết định vận mệnh của quốc gia dân tộc mình trong mọi lĩnh vực. Tất cả các dân tộc đều phải có quyền tự quyết, quyền tự do lựa chọn thể chế chính trị; quyết định đường lối và chiến lược phát triển kinh tế, văn hoá, xã hội của mình. Trong Tuyên ngôn Độc lập, Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định: Dân tộc Việt Nam được quyền tự quyết, trước hết là quyền làm chủ đối với vận mệnh của dân tộc mình, quyền tự quyết định, lựa chọn chế độ chính trị - xã hội và con đường phát triển của dân tộc mình mà không một dân tộc nào khác có quyền can thiệp. Thay mặt cho quốc dân, đồng bào, Người trình trọng tuyên bố: Nước Việt Nam có quyền hưởng tự do và độc lập, và sự thực đã thành một nước tự do và độc lập. Toàn thể dân Việt Nam quyết đem tất cả tinh thần và lực lượng, tính mệnh và của cải để giữ vững quyền tự do và độc lập ấy.

Độc lập phải gắn với ấm no, tự do, hạnh phúc của nhân. Ngay từ khi thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam đã đặt mục tiêu lớn nhất là giành độc lập, tự do, ấm no, hạnh phúc cho dân tộc Việt Nam, làm mục tiêu phấn đấu của Đảng. Người chỉ rõ: "Nước độc lập mà dân không được tự do thì độc lập ấy chẳng có nghĩa lý gì".

Theo Hồ Chí Minh, độc lập dân tộc bao giờ cũng gắn liền với đời sống ấm no, hạnh phúc của quần chúng nhân dân, những người đã trực tiếp làm nên thắng lợi của cách mạng dân tộc dân chủ.

Tư tưởng độc lập dân tộc của Hồ Chí Minh mang một nội dung sâu sắc, triệt để: độc lập tự do, ấm no, hạnh phúc

CÂU 10: Liên hệ trách nhiệm bản thân trong thực hiện lời dạy của Bác

- nhà nước đã tạo điều kiện cho chúng ta tự do phát triển trong mọi mặt đời sống xã hội thể nên học tập thật tốt, xây dựng đất nước vững mạnh, ấm no, nâng cao cuộc sống cho chính mình và những người xung quanh
 - tự giác, tự quyết trong các buổi bầu cử, và tôn trọng quyết định của người khác
 - tiếp nối truyền thống của các thế hệ cha anh, thanh niên luôn tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, trung thành, kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; nêu cao tinh thần yêu nước, sẵn sàng hy sinh vì độc lập dân tộc, vì hạnh phúc của nhân dân
 - tôn trọng độc lập chủ quyền của quốc gia, lên án các hành vi xâm phạm chủ quyền đúng cách
 - giữ gìn tình đoàn kết, thống nhất giữa các dân tộc anh em
 - tự chủ bản thân, tự quyết trong công việc, tự giác rèn luyện đạo đức, nhân phẩm, giải quyết mọi việc trong đời sống một cách độc lập
 - không thực hiện các hành vi vi phạm pháp luật ảnh hưởng đến độc lập tự do dân tộc
 - phê phán các hành vi xuyên tạc gây ảnh hưởng đến quyền độc lập tự do của dân tộc ta, không thể bị lôi kéo dụ dỗ bởi các thế lực thù địch và các phần tử mang mục đích xấu xa
 - tham gia các chương trình xây dựng đất nước vững mạnh, góp phần củng cố nền độc lập, tự do của đất nước như “ Thanh niên với nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc”; Tuổi trẻ giữ nước” “ Khi Tổ quốc cần; “Nghĩa tình biên giới, hải đảo” Vì Trường Sơn thân yêu” “ Góp đá xây Trường Sa”,...
 - giữ gìn và phát huy truyền thống dân tộc
 - **Nếu nước được độc lập mà dân không được hưởng hạnh phúc tự do thì độc lập đó không có nghĩa lý gì cả**
- Suốt cuộc đời, Hồ Chí Minh luôn mưu cầu cuộc sống tốt đẹp cho mỗi người, quyền có cuộc sống ấm no, được học hành, được chăm sóc sức khỏe, trẻ em được nuôi dưỡng, chăm sóc, người già, người nghèo, người tàn tật được giúp đỡ. Các quyền con người về chính trị, kinh tế, văn hóa và xã hội được chú trọng và hoàn thiện. Ở Bác, quyền dân tộc và quyền con người là thống nhất trong cả nhận thức và hành động, trong quan điểm, đường lối, chính sách và pháp luật mà Người mong muốn thực hiện. Không có độc lập chân chính, bền vững thì không thể thực hiện được quyền con người và thực hiện ngày càng tốt hơn các quyền cơ bản, thiết thực của con người.
- Độc lập nghĩa là chúng tôi tự điều khiển lấy mọi công việc mà không có sự can thiệp từ bên ngoài
 - Xưa ta chỉ có đêm và rừng nay ta có ngày có trời có biển, bờ biển nước ta tươi đẹp ta phải ra sức giữ gìn
- Học, rèn luyện, hành trang, làm giàu bản thân gia đình, xã hội tiền => vũ khí
Nêu cao tinh thần yêu nước, ủng hộ đường lối
Cảnh giác đấu tranh với những thông tin sai trái, xuyên tạc